UBND XÃ ĐỒNG SƠN **TRUNG TÂM CUNG ỨNG DỊCH VỤ CÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 206/QĐ-TT CUDVC	*Đồng Sơn, ngày 24 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Dự án Đường Đình

GIÁM ĐỐC
TRUNG TÂM CUNG ỨNG DỊCH VỤ CÔNG XÃ ĐỒNG SƠN

Căn cứ Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định 254/2025/NĐ-CP ngày 26/9/2025 của Chính Phủ quy định về quản lý, thanh toán và quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 174/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ: Quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 204/2025/QH15 ngày 17 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội;

Căn cứ Thông tư số 28/2023/TT-BTC ngày 12/5/2023 của Bộ Tài chính: Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Kết quả thẩm định số 677/KQTĐ-PKT ngày 23/9/2026 của Phòng Kinh tế xã Đồng Sơn v/v thông báo kết quả thẩm định báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Đường Đình.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án Đường Đình với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Đường Đình.

2. Loại, nhóm dự án, cấp công trình chính; thời hạn sử dụng của cấp công trình chính theo thiết kế:

- Loại, nhóm dự án, cấp công trình chính: Công trình giao thông (Phụ lục I , Nghị định 207/2026/NĐ-CP), Cấp IV (Bảng 1.1, Phụ lục I , Thông tư 34/2026/TT-BXD).

- Thời hạn sử dụng theo thiết kế của cấp công trình chính: 05 năm

3. Mã số thông tin công trình (Theo quy định của Chính phủ về Cơ sở dữ liệu Quốc gia về hoạt động xây dựng): Thực hiện theo quy định.

4. Địa điểm xây dựng: xã Đồng Sơn, tỉnh Đồng Tháp.

5. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đồng Sơn.

6. Chủ đầu tư: Trung tâm cung ứng dịch vụ công xã Đồng Sơn.

7. Nhà thầu tư vấn lập BCKTKT, thiết kế bản vẽ thi công; nhà thầu khảo sát xây dựng (nếu có): Công ty TNHH TM DV XD Đại Thống. Mã số doanh nghiệp: 1201618736

8. Mục tiêu dự án:

- Nạo vét để thông luồng chảy, đảm bảo yêu cầu về tưới và tiêu thoát nước, cải thiện nguồn nước, trữ nước vào mùa khô, phục vụ sản xuất và sinh hoạt.

9. Quy mô đầu tư xây dựng:

- Chiều dài tuyến thiết kế: 584,9m.

- Điểm đầu giáp: Đường Huyện 20, Điểm cuối giáp: Ranh xã Vĩnh Bình.

- Chiều rộng mặt đường láng nhựa, Bm = 3,5m.

- Chiều rộng lề đường 0,75m/bên.

- Tim thiết kế bam theo tim đường hiện hữu.

- Diện tích bù vênh mặt đường cấp phối đá dăm Dmax=19mm (loại 2), dày 10cm: 499,26 m2.

- Diện tích duy tu láng nhựa mặt đường 2 lớp: 499,26 m2.

- Diện tích duy tu mặt đường bằng bê tông nhựa nguội, chiều dày mặt đường đã lèn ép 5cm: 6,64 m2.

- Cao độ thiết kế tại tim đường: Bằng co độ mặt đường hiện hữu sau khi đào bỏ lớp mặt láng nhựa hỏng và lớp móng đá cấp phối bị lún cao su đến cao trình thiết kế lu lèn đạt độ chặt yêu cầu công thêm kết cấu mặt đường mới.

10. Danh mục quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng:

+ QCVN 18:2021/BXD Quy chuẩn xây dựng quốc gia về An toàn trong xây dựng;

+ QCVN 41:2024/BGTVT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ;

+ TCVN 9398: 2012 Công tác trắc địa trong xây dựng – Yêu cầu chung.

+ TCVN 4054:2005 - Đường ô tô - Yêu cầu thiết kế;

+ TCVN 10380:2014 - Đường giao thông nông thôn - Yêu cầu thiết kế;

+ TCVN 4447:2012 - Công tác đất - Thi công và nghiệm thu;

+ TCVN 9436:2012 - Nền đường ô tô - Thi công và nghiệm thu;

+ TCVN 8859:2023 - Lớp móng cấp phối đá dăm trong kết cấu áo đường - Thi công và nghiệm thu;

+ TCVN 14383-1:2025 Lớp mặt đường bằng hỗn hợp nhựa nguội - Thi công và nghiệm thu;

- Và các tiêu chuẩn có liên quan khác

11. Tổng mức đầu tư xây dựng; giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng: **174.148.040 đồng** *(Bằng chữ: Một trăm bảy mươi bốn triệu, một trăm bốn mươi tám ngàn, không trăm bốn mươi đồng).*

Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	145.810.322 đồng
- Chi phí quản lý dự án:	3.994.803 đồng
- Chi phí tư vấn xây dựng:	14.604.776 đồng
- Chi phí khác:	1.445.375 đồng
- Chi phí dự phòng:	8.292.764 đồng

12. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2026.

13. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo thời gian thực hiện dự án:

- Nguồn vốn đầu tư: Vốn sự nghiệp kinh tế năm 2026.

- Dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo thời gian thực hiện dự án: Năm 2026

14. Hình thức tổ chức quản lý dự án: Chủ đầu tư thuê tư vấn quản lý dự án.

15. Yêu cầu nguồn lực, khai thác tài nguyên (nếu có); phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (nếu có): Không

16. Các nội dung khác: Không.

Điều 2. Tổ quản lý dự án tổ chức triển khai thi công hoàn thành công trình đúng tiến độ, đạt chất lượng; việc đầu tư, thanh quyết toán kết thúc công trình thực hiện đúng quy định về quản lý đầu tư công và đấu thầu hiện hành.

Điều 3. Tổ quản lý dự án, đơn vị được chỉ đinh thầu và các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

U.B.N.D XÃ ĐỒNG SƠN T. THANH HÓA
TRUNG TÂM CUNG ỨNG DỊCH VỤ CÔNG

Nguyễn Thị Cẩm Giang